TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ CỪ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 33/2022/HS-ST
Ngày 19 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Mai Văn Duy-Phó Chủ tịch hội nông dân huyện P, tỉnh H.
Ông Vũ Đức Phúc-Chủ tịch công đoàn thị trấn Trần Cao, huyện P, tỉnh H.
Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hùng là thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện P, tỉnh H.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền-Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Tiến L, sinh năm 1987.

Sinh, trú quán: thôn Tr, xã T, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1; vợ, con: Chưa.

Tiền án :

Bản án số 15/2015/HSST ngày 25/6/2015, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/7/2016.

Bản án số 15/2017/HSST ngày 22/6/2017, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2018.

Bản án số 28/2019/HS-ST ngày 08/11/2019, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2021.

Nhân thân:

Ngày 15/4/2013, Công an huyện P, tỉnh H xử phạt hành chính về hành vi Hủy hoại tài sản.

Ngày 19/5/2015, Công an huyện Phù, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau.

Bị tạm giữ từ ngày 09/6/2022 đến ngày 18/6/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa ở điểm cầu thành phần.

Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

Ông Ngô Đức Th, sinh năm 1970-Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Duyên Linh, xã Đình Cao, huyện P, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 09/6/2022, tại địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H, Công an huyện P, tỉnh H phối hợp cùng Công an xã Đình Cao, huyện P, tỉnh H bắt quả tang Trần Tiến L sinh năm 1987, trú tại: thôn Tr, xã T, huyện P, tỉnh H có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Trần Tiến L 01 gói giấy bạc kích thước (2x1) cm bên trong có chứa chất dạng bột và cục màu trắng, L khai nhận là ma túy, loại Heroine, L mang theo với mục đích để sử dụng.

Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Tiến L tại thôn Tr, xã T, huyện P, tỉnh H không phát hiện thu giữ đồ vật gì có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 248/KL-KTHS ngày 12/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là: 0,217g là ma túy, là loại: Heroine. Hoàn lại 0,207g Heroine trong niêm phong ghi kí hiệu M1.

Trần Tiến L khai: Trưa ngày 09/6/2022, L một mình từ nhà ở thôn Tr, xã T, huyện P, tỉnh H đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực thuộc địa phận tỉnh Hải Dương, mục đích đi mua ma túy để sử dụng, L đi bộ đến khu vực cánh đồng, L không nhớ rõ địa chỉ, thì L gặp một nam thanh niên đang đứng ở ven đường, L không biết tên tuổi của người này, L hỏi người thanh niên này "anh có biết ở đây ai bán ma túy không?", người thanh niên hỏi L mua ma túy loại gì, mua bao nhiêu? L nói mua ma túy loại Heroine và mua 200.000 đồng. Khi nhận số tiền 200.000 đồng từ L thì người thanh niên này chỉ cho L chỗ để ma túy tại bụi cỏ ven đường. L đi đến chỗ đã được chỉ tìm thấy gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy và cầm trong lòng bàn tay trái. Sau đó L tiếp tục đi nhờ xe của người đi đường để về nhà. Khi đến địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H, L xuống xe để tiếp tục tìm người đi nhờ về nhà, thì bị bắt quả tang.

Người đàn ông bán ma túy cho L, do L không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên chưa đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, Bản án số 28/2019/HS-ST ngày 08/11/2019, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H đã xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", quyết định của bản án đã áp dụng tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Ở lần thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo vẫn chưa được xóa án tích nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bạc kích thước (2x1) cm bên trong có chứa chất bột dạng cục, màu trắng, được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1, hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện P, tỉnh H chờ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Tiến L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định cùng vật chứng đã thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSPC ngày 25/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đã truy tố bị cáo Trần Tiến L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định lời khai tại giai đoạn điều tra là đúng và không bị ép buộc. Bị cáo khẳng định ma túy bị cáo mua là để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và có quan điểm đề nghị: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân xấu. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo L từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2022 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Do bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Các vấn đề khác không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo nhất trí không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 09/6/2022, tại địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H, Công an huyện P, tỉnh H phối hợp cùng Công an xã Đình Cao, huyện P, tỉnh H bắt quả tang Trần Tiến L sinh năm 1987, trú tại: thôn Tr, xã T, huyện P, tỉnh H có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Trần Tiến L 01 gói giấy bạc kích thước (2x1) cm bên trong có chứa chất dạng bột và cục màu trắng (Niêm phong M1). L khai nhận là ma túy, loại Heroine, L mang theo với mục đích để sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Tiến L không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 248/KL-KTHS ngày 12/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là: 0,217g là ma túy, là loại: Heroine. Hoàn lại 0,207g Heroine trong niêm phong ghi kí hiệu M1.

[2]. Cơ quan điều tra công an huyện P, tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì.

[3]. Bị cáo là người sử dụng ma túy, số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được bị cáo khai bị cáo mua của một người không quen biết, ở khu vực tỉnh Hải Dương. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh lời khai của bị cáo về người bán ma túy cho bị cáo. Số ma túy khi thu giữ được đang ở trong tay của bị cáo, do bị cáo tự giao nộp. Do vậy, căn cứ lời khai của bị cáo, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác đã thu thập thì có căn cứ xác định bị cáo L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Số ma túy bị cáo tàng trữ là Heroine, có khối lượng 0,217 gam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng L hành vi và trách nhiệm hình sự. Tại Bản án số 28/2019/HS-ST ngày 08/11/2019, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H đã xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", quyết định của bản án đã áp dụng tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của bản án này ngày 02/02/2021. Tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này là ngày 09/6/2022 là chưa đủ hai năm. Do vậy căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53, điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Với hành vi phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

năm 2015. Bị cáo là người sử dụng ma túy, có nhân thân xấu do vậy cần có mức hình phạt tương xứng và buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Bị cáo là người sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định vì vậy không phạt bổ sung với bị cáo.

[5]. Người bán ma túy cho bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh lời khai của bị cáo về người bán ma túy cho bị cáo nên không xác định được tên, tuổi, nhân thân lai lịch của người này do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[6]. Vật chứng của vụ án: Mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định là ma túy nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề khác hội đồng xét xử không xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Trần Tiến L.

Tuyên bố bị cáo Trần Tiến L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Tiến L: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 6 năm 2022.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Tình trạng vật chứng thể hiện theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 19/9/2022 và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh H.

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Tiến L phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác không xét.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Hưng Yên;*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên;*
- *VKSND huyện P, tỉnh H;*

- *Công an huyện Phù Cừ;*
- *Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

Trần Văn Tuấn